

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI
Bản án số: 17/2018/HSST
Ngày: 23/4/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vàng Văn Phủ.

2. Bà Phạm Thị Hoà.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2018 tại Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2018/TLST - HS ngày 13/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Sùng A Páo** (Tên gọi khác không) - Sinh năm 1967 (không xác định được ngày, tháng sinh)

Tại; Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Dìn Pèng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Sùng A Khoa (đã chết)

Con bà: Lý Thị Ké (đã chết)

Vợ: Lò Thị Vừ - Sinh năm 1969

Trú tại: Thôn Dìn Pèng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2002

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2018 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát - Có mặt

2. Họ và tên: Vàng A Tung (Tên gọi khác không) - Sinh ngày 30/9/1986

Tại; Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Dìn Pèng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Vàng A Khoa – Sinh năm 1966

Con bà: Lò Thị Cú - Sinh năm 1966

Vợ: Sùng Thị Vua - Sinh năm 1986

Trú tại: Thôn Dìn Pèng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2003; nhỏ sinh năm 2009

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2018 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát - Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A Páo: Bà Bùi Thị Nhung - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A Tung: Bà Nguyễn Thị Hương Thuỷ - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt

Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Sùng Thị Vua - Sinh năm 1986

Trú tại: Thôn Dìn Pèng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Vắng mặt

Người làm chứng: Anh Tẩn A Tánh - Sinh năm 1983

Trú tại: Thôn Nậm Chỏn 1, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/01/2018, tổ công tác Công an huyện Bát Xát phối hợp với Công an xã Cốc Mỳ đang làm nhiệm vụ tại thôn Nậm Chỏn 1, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát thì phát hiện bắt quả tang Sùng A Páo và Vàng A Tung về hành

vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc của Sùng A Páo 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong có 03 (ba) gói nilon màu trắng đều chứa chất nhựa dẻo, màu nâu đen (Sùng A Páo, Vàng A Tung đều khai nhận là thuốc phiện của Páo và Tung mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Trong đó của Sùng A Páo là hai gói to hơn, còn của Vàng A Tung chỉ có một gói nhỏ nhất). Thu giữ của Vàng A Tung 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, kiểu dáng WIN, màu đen, BKS: 24P6 - 4002.

Tại biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai ngày 01/02/2018 đã xác định:

+ Bì 01: 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen. Trọng lượng (khối lượng) của số chất nhựa dẻo màu nâu đen là 7,9 (bảy phẩy chín) gam.

+ Bì 02: 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong có 02 (hai) gói nilon màu trắng to gần bằng nhau, trong cả 02 (hai) gói đều chứa chất nhựa dẻo, màu nâu đen. Tổng trọng lượng (khối lượng) của số chất nhựa dẻo, màu nâu đen trong cả 02 (hai) gói này là 41,66 (bốn mươi một phẩy sáu mươi sáu) gam.

Tại bản kết luận giám định số 56 ngày 02/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận:

+ Bì 01: 7,9 (bảy phẩy chín) gam chất nhựa dẻo, màu nâu đen do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát gửi đến giám định ngày 31/01/2018 là thuốc phiện;

+ Bì 02: 41,66 (bốn mươi một phẩy sáu mươi sáu) gam chất nhựa dẻo, màu nâu đen do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát gửi đến giám định ngày 31/01/2018 là thuốc phiện.

Bản cáo trạng số 14/CT - VKS ngày 12/3/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo Sùng A Páo và Vàng A Tung về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sùng A Páo và Vàng A Tung về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Sùng A Páo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Vàng A Tung từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 19,09 gam thuốc phiện còn lại sau giám định

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô BKS: 24P6 - 4002 trả lại cho chị Sùng Thị Vua 1/2 giá trị chiếc xe (kèm theo 01 đăng ký xe mô tô số 018109, BKS: 24P6 - 4002 mang tên Vàng A Tung).

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A Páo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự và đề nghị mức án là 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A Tung đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự và đề nghị mức án là 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Sùng A Páo và Vàng A Tung đã thừa nhận: Ngày 31/01/2018 các bị cáo đã bàn bạc thống nhất cùng nhau đi mua 49,56 gam thuốc phiện về để sử dụng và bán kiếm lời. Trên đường về đến thôn Nậm Chỏn 1, xã Cốc Mỹ, huyện Bát Xát thì bị tổ công tác Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Bởi vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận ngày 31/01/2018 các bị cáo đã mua của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ ở xã Dền Thàng 01 gói thuốc phiện có trọng lượng 49,56 gam với giá 4.000.000đ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

[3] Các bị cáo đều là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù biết rõ việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích cá nhân và không có ý thức chấp hành

pháp luật, nên vào ngày 31/01/2018 các bị cáo đã mua 49,56 gam với giá 4.000.000đ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, nhưng đang trên đường mua ma túy về thì bị phát hiện và bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó đối với bị cáo Sùng A Páo là người khởi xướng, rủ rê Vàng A Tung cùng tham gia, đồng thời còn là người trực tiếp mua 49,56 gam thuốc phiện, vì vậy bị cáo Sùng A Páo phải là người giữ vai trò chính trong vụ án và phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng trọng lượng thuốc phiện bị thu giữ là 49,56 (bốn mươi chín phẩy năm mươi sáu) gam. Đối với bị cáo Vàng A Tung mặc dù không phải là người trực tiếp mua thuốc phiện, nhưng khi được Páo bảo chở Páo đi mua thuốc phiện về để Páo bán và sử dụng, Páo sẽ trả công bằng thuốc phiện tương đương với 200.000đ (hai trăm nghìn) Tung đã nhất trí tham gia, đồng thời còn đưa 200.000đ (hai trăm nghìn) nhờ Páo mua hộ thuốc phiện để về trả công cho người làm thuê, bản thân bị cáo không sử dụng ma túy và cũng không có mục đích mua về để bán kiếm lời. Nhưng Vàng A Tung vẫn là đồng phạm với Sùng A Páo về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” với vai trò là người giúp sức và cũng phải chịu trách nhiệm hình sự về toàn bộ số thuốc phiện khi bị bắt giữ cùng với Sùng A Páo là 49,56 (bốn mươi chín phẩy năm mươi sáu) gam.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy xét thấy cần phải xét xử các bị cáo với một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Xong xét thấy sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Số thuốc phiện thu giữ của các bị cáo có tổng trọng lượng 49,56 gam mục đích mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Vì vậy Sùng A Páo và Vàng A Tung bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự và đề nghị mức án đối với Sùng A Páo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù Vàng A Tung từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, có căn cứ cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Sùng A Páo và Vàng A Tung 49,56 gam thuốc phiện; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO; 01 (một) đăng ký xe mô tô số 018109, BKS: 24P6 - 4002.

Đối với số thuốc phiện là vật chứng của vụ án sau khi trích mẫu giám định còn lại 19,09 (mười chín phẩy không chín) gam là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô BKS: 24P6 - 4002 (kèm theo 01 đăng ký xe mô tô số 018109, BKS: 24P6 - 4002) Vàng A Tung dùng vào mục đích đi mua ma túy. Xét thấy là vật chứng của vụ án nhưng là tài sản chung của vợ chồng. Vì vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe, trả lại 1/2 giá trị chiếc xe cho chị Sùng Thị Vua là phù hợp.

*** Về nguồn gốc ma túy:** Theo lời khai của Sùng A Páo và Vàng A Tung thì toàn bộ số thuốc phiện bị thu giữ ngày 31/01/2018 là do Sùng A Páo mua của một người đàn ông không quen biết ở xã Dền Thàng, huyện Bát Xát. Do không có lai lịch cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không chứng minh làm rõ được.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Sùng A Páo và Vàng A Tung phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Sùng A Páo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2018.

Xử phạt bị cáo Vàng A Tung 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2018.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì tái niêm phong bên trong có 19,09 (Mười chín phẩy không chín) gam thuốc phiện còn lại sau giám định được cho vào túi đựng mẫu cùng toàn bộ niêm phong, giấy gói cũ được tiến hành tái niêm phong bằng 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký của hai bên giao nhận và hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong mới có ghi “Vật chứng còn lại

sau trích mẫu giám định thu trong vụ Sùng A Páo và Vàng A Tung có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 31/01/2018 tại thôn Nậm Chỏn 1, xã Cốc Mỹ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô nhĩn hiệu ESPERO, kiẻu dáng xe WIN, màu sơn đen, BKS: 24P6 - 4002, xe qua sử dụng. Trả lại 1/2 giá trị chiếc xe cho chị Sùng Thị Vua.

Tạm giữ 01 (mẻt) đăng ký xe mô tô số 018109, BKS: 24P6 - 4002 mang tên Vàng A Tung để đảm bảo Thi hành ỏn.

3. Về ỏn phí: ỏp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về ỏn phí, lệ phí Tòa ỏn: Buộc bị cáo Sùng A Páo và Vàng A Tung mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền ỏn phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên ỏn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản ỏn.

Trong trường hợp bản ỏn được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành ỏn dân sự thì người được thi hành ỏn dân sự, người phải thi hành ỏn dân sự có quyền thoỏ thuận thi hành ỏn, quyền yêu cầu thi hành ỏn, tự nguyện thi hành ỏn hoặc bị cưỡng chế thi hành ỏn theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành ỏn dân sự; thời hiệu thi hành ỏn được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành ỏn dân sự.

ỏn xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, huyện 2
- Công an huyện 2
- Sở tư pháp
- Bị cáo 2
- Người có QLNVLQ 1
- TGPL 1
- T.H.A 3; Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOẢ

Phạm Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Dong

Đinh Thị Hạnh

Phạm Thị Thanh Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện 2
- Công an huyện 3
- Sở tư pháp
- Bị cáo 2
- TGPL
- T.H.A 3
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Dong

Trần Thị Yến

Phạm Thị Thanh Hương